

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
CÁC NGÀNH NGHỀ PHỔ BIẾN – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO
LỚP MẪU GIÁO GHEP 3, 4, 5 TUỔI

Thời gian thực hiện: Từ ngày 17/11/2025 – 12/12/2025

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
a) Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	3,4,5 tuổi: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay- vai: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên. + Đưa hai tay ra phía trước gập khuỷu tay. - Lưng, bụng: + Cúi về phía trước. + Ngửa người ra sau. - Chân, bật: + Bật tách khếp chân. + Bật tại chỗ.	* Hoạt động học: Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay- vai: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên. + Đưa hai tay ra phía trước gập khuỷu tay. - Lưng, bụng: + Cúi về phía trước. + Ngửa người ra sau. - Chân, bật: + Bật tách khếp chân. + Bật tại chỗ. * Hoạt động chơi: Trò chơi: Chiếc ô thần kỳ, Tiếng gió reo, Tay đẹp, Vũ điệu hóa đá ...	
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh			
3	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp			
4	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật tại chỗ 3 lần ` Đi kiễng gót 5m	` Bật tại chỗ 3 lần ` Đi kiễng gót 5m	* Hoạt động học VĐ: 3T: Bật tại chỗ 3 lần 4,5T: Bật tách khếp chân qua 5-7 ô B: Đi kiễng gót 5m N: Đi bằng gót chân L: Đi bằng mép ngoài bàn chân. * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Đội nào nhanh hơn. ; Kéo xe.	
5	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ' Bật tách khếp chân qua 5 ô ` Đi bằng gót chân	' Bật tách khếp chân qua 5 ô ` Đi bằng gót chân		
6	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực	' Bật tách khếp chân qua 7 ô		

		hiện vận động: Bật tách khớp chân qua 7 ô `Đi bằng mép ngoài bàn chân.	`Đi bằng mép ngoài bàn chân.	- TCM: Vận chuyển nông sản.
10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay	*3,4,5T: ` Ném xa bằng 2 tay.	* Hoạt động học VĐ: B-N-L: Ném xa bằng 2 tay * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Tiếp sức đồng đội.
11	4	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay		
12	5	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: ` Ném xa bằng 2 tay		
13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bò trong đường hẹp	Bò trong đường hẹp	* Hoạt động học VĐ: B: Bò trong đường hẹp N-L: Bò theo đường đích dắc * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Chú sâu thần tốc. - Trò chơi mới: Vận động viên nhí
14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bò theo đường đích dắc.	Bò theo đường đích dắc	
15	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bò theo đường đích dắc.		
16	3	Trẻ thực hiện được các vận động: ` Xoay tròn cổ tay. ` Gập, đan ngón tay vào nhau.	` Xoay tròn cổ tay. - Gập đan các ngón tay vào nhau	* Hoạt động chơi: - Nặn các sản phẩm của nghề nông, làm bưu thiếp, cắt, dán đồ dùng các ngành nghề... * Thể dục sáng: - Xoay tròn, gập, uốn đan các ngón tay vào nhau.
17	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Cuộn - xoay tròn cổ tay. ` Gập, mở, các ngón tay.	` Vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi.... ` Gập, mở, các ngón tay.	
18	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động:	` Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay.	

		` Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. ` Gập, mở lần lượt từng ngón tay .			
19	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Vẽ được hình tròn theo mẫu. ` Xếp chồng được 8-9 khối.	* 4,5 tuổi ` Tô * <b>3,4,5 tuổi</b> ` Xé , cắt(đường thẳng, đường vòng cung)	` Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: - Tạo hình: + Cắt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật + Vẽ hình tròn, hình vuông, tam giác, chữ nhật. - Góc học tập: Vẽ hình tròn theo mẫu. - Góc xây dựng: Lắp ghép hình: xếp lán nường, xây trang trại bác nông dân, xây bệnh viện, xây cầu. .
20	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Cắt thành thạo theo đường thẳng. ` Xây dựng lắp ráp với 10-11 khối.		Lắp ghép hình	
21	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Cắt được theo đường viền của hình vẽ. ` Xếp chồng 12-13 khối theo mẫu.		Lắp ráp	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
31	3	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: ` Rửa tay, lau mặt, súc miệng. ` Tháo tất, cởi quần, áo....	' Làm quen cách đánh răng, lau mặt. ' Tập rửa tay bằng xà phòng.		* Hoạt động vệ sinh cá nhân. + Thực hành: - Rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, súc miệng. - Tự thay quần áo,

32	4	Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: ` Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt. ` Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	' Rèn luyện thao tác rửa tay với xà phòng, lau mặt. ' Tập thay quần áo, tháo tất.	tháo tất, gấp quần áo cho vào ba lô. * Hoạt động lao động; cất gọn đồ dùng cá nhân, đúng nơi quy định
41	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	* 4, 5 tuổi: ` Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (Cách phòng tránh đơn giản 4T, Nguyên nhân và cách phòng tránh 5T)	*Hoạt động đón, trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ về một số biểu hiện khi ốm, cách phòng tránh. - Xem vi deo(Bé bị đau chảy máu con phải làm gì?
42	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: ` Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

56	3	Trẻ quan tâm, hứng thú khi trò chuyện về một số nghề, chăm chú quan sát đặc điểm, lợi ích, công việc, đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề; hay đặt câu hỏi như: Ai làm ra củ khoai, củ khoai dùng để làm gì?...	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, dụng cụ của một số nghề: nghề nông, nghề bác sĩ, nghề bộ đội, nghề xây dựng. - Đặc điểm bên ngoài của một số sản phẩm nghề nông: con vật, cây cối, hoa, quả, rau... ở địa phương - Ảnh hưởng của thiên tai	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ đặc điểm công dụng và cách sử dụng đồ dùng, dụng cụ một số nghề. - Trò chuyện , xem tranh ảnh, lô tô, video về đồ dùng của nghề nông, bác sĩ, nghề xây dựng... + Hoạt động chơi ngoài trời: - Quan sát hoa ngọc thảo, hoa lan ý, Cây rau bắp cải, củ su hào, cây bàng, cây
57		Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,... để nhận ra đặc điểm nổi bật của các các loại hoa, cây cảnh, các loại nông sản do các cô các bác nông dân trồng.		
58		Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng có ở địa phương. Ví dụ: thí nghiệm hoa nở trong nước.		

62	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi... để tìm hiểu đặc điểm của các loại hoa, cây cảnh, các loại nông sản do các cô các bác nông dân trồng.	đến một số nghề: Nghề nông: sâu bệnh, đập nát... Nghề xây dựng: Lũ lụt đổ nhà, ngập cầu cống, nghề y: dịch bệnh - Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi ngoài trời, hoạt động góc.	hệ, cây hành, cây đu đủ, cây xoài... - Quan sát các hiện tượng tự nhiên như gió thổi làm cây rung, mây bay, mặt trời.. - Thí nghiệm vật chìm vật nổi, thí nghiệm hoa nở trong nước, thí nghiệm sự đổi màu của hoa đậu biếc... - Trải nghiệm: Làm bánh sắn, Một ngày làm nông dân + Hoạt động góc - Góc phân vai: Gia đình, của hàng nông sản Pa Thơm. - Góc thiên nhiên: Trồng, quan sát, chăm sóc, lau lá cây.
63		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán nội dung khám phá, kinh nghiệm trong cuộc sống thực tế của trẻ. Ví dụ: thí nghiệm hoa nở trong nước.		
67	5	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các loại hoa, cây cảnh, các loại nông sản do các cô các bác nông dân trồng.		
68		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận nội dung khám phá xung quanh môi trường sống của trẻ. Ví dụ: thí nghiệm hoa nở trong nước.		

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

102	3	Trẻ có khả năng nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại	` So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	` Xếp xen kẽ.	* Hoạt động học B: Xếp xen kẽ N: Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc L: Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. Tạo ra quy tắc sắp xếp. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Ai sắp xếp giỏi.
103	4	Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại			
104	5	Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.		Tạo ra quy tắc sắp xếp.	
105		Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.			
106		Trẻ biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp			
110	3	Trẻ có thể nhận dạng và	* 3,4,5	Nhận biết, gọi	* Hoạt động học

		gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	tuổi: " Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	tên các hình	B: Nhận biết, gọi tên hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật N: So sánh sự giống và khác nhau: Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật L: Nhận biết phân biệt khối cầu, khối vuông, khối trụ, khối chữ nhật.
111	4	Trẻ có khả năng chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...)		` So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình.	* Hoạt động chơi - Trò chơi: Khối hình bí mật(EM 19) - Tạo ra các hình bằng hột hạt, que.
112		Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản		` Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. ` Nhận biết, gọi tên các khối và nhận dạng các khối đó trong thực tế.	
113	5	Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật.			

C) Khám phá xã hội

135	3	Trẻ có thể kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh.	` Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến ở địa phương. Nghề giáo viên, nghề bộ đội, nghề nông, nghề y...	* Hoạt động học: KPXH: - Trò chuyện về nghề truyền thống ở địa phương (5e) (Nghề làm nương, làm ruộng, dệt vải thổ cẩm....) - Trò chuyện về nghề thợ xây - Trò chuyện về một số nghề phổ biến trong xã hội * Hoạt động chơi: + Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh, chạy nhanh lấy tranh, người đưa thư. + TCM: Nghề tôi yêu.
136	4	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	` Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. Nghề giáo viên, nghề bộ đội, nghề nông, nghề y... Nghề truyền thống: Nghề dệt thổ cẩm, đan lát....của địa phương.	
137	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."		

				+ TCM: Cửa hàng bán hoa .
138	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động để chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 ...qua trò chuyện, tranh ảnh.	` Đặc điểm nổi bật của ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Các hoạt động diễn ra trong ngày 20/11 - Tình cảm của trẻ giành cho các thầy cô giáo	* Hoạt động học - Trò chuyện về ngày 20/11 * Hoạt động chơi: - Trải nghiệm làm thiệp, bó hoa tặng cô giáo.
140	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ hội. Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11		
142	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
144	3	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ "Con hãy chọn sản phẩm nghề nông..."	` Hiểu và làm theo (yêu cầu đơn giản; 2-3 yêu cầu; 2-3 yêu cầu liên tiếp)	* Hoạt động chơi + Cô trò chuyện về các nghề trong xã hội. cho trẻ kể tên một số nghề, và một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của các nghề gắn gũi với trẻ hàng ngày(nghề giáo viên, nghề xây dựng, nghề nông...) - Trò chơi: Chọn nhanh, nói đúng; Thực hiện nhanh theo yêu cầu của cô.
145	4	Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ "Con hãy kể tên một số nghề phổ biến trong xã hội và công việc của nghề đó..."		
146	5	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ "Các con hãy chọn hình ảnh các nghề, chọn dụng cụ, sản phẩm tương ứng với từng nghề..." ,...		
150	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	* 3,4 T: Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" ("Để làm gì?" 4T)	* Hoạt động chơi - Hoạt động góc. + Góc bán hàng: Trẻ trao đổi (sản phẩm, giá cả, lợi ích) với nhau khi mua và bán
151	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.		

152	5	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại	* 3,4,5 T: Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng (câu phức 4,5T)	` Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh..	hàng - Góc xây dựng. giới thiệu công trình..* Hoạt động chơi - Thực hành phát âm các tiếng có chứa âm khó: Vá áo, quần quýt, thoăn thoắt, thợ nề, nghề dệt,... Phát âm phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau: ch-t, n-l, n-nh,... * HĐ học: - Tăng cường TV: + Dạy học, ngày 20/11/ Công lao; Làm ruộng, làm nương, trồng rau; Thợ xây, viên gạch, mái ngói; Bác sĩ, khám bệnh, y tá
153	3	Trẻ có khả năng nói rõ các tiếng	` Phát âm các tiếng (của tiếng việt).		
165	3	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Làm bác sỹ; ca dao, đồng dao: Rền rền rành rành, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ..	` Đọc thơ: Làm bác sỹ; ca dao, đồng dao: Rền rền rành rành, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ..		* Hoạt động học - Thơ: Em làm thợ xây. * Hoạt động chơi - Ca dao, đồng dao: Rền rền rành rành, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ
166	4				
167	5	Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ: Làm bác sỹ; ca dao, đồng dao: Rền rền rành rành, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ..			
168	3	Trẻ có khả năng kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	` Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe.		* Hoạt động học - Truyện: Nghề nào cũng quý
169	4	Trẻ biết cách kể lại truyện có mở đầu và kết	` Kể lại truyện đã được nghe (Theo trình tự 5T)		

		thúc.			
170	5	Trẻ biết kể lại chuyện đã được nghe theo trình tự nhất định			
193	4	Trẻ có khả năng sử dụng ký hiệu để "Viết"; tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	` Tập tô, tập đồ các nét chữ. ` Nhận dạng chữ cái (4 tuổi nhận biết 1-2 chữ cái u,ư; 5 tuổi nhận biết các chữ cái u,ư).		* Hoạt động học - LQCC: u, ư (5E) - Tập tô chữ cái: u, ư * Hoạt động chơi - Tô đồ chữ cái: o, ô, ơ, a, ă, â, e, ê, u, ư... - Xếp hột hạt, sỏi que tạo chữ: u, ư.
194		Trẻ biết nhận dạng 1-2 chữ cái u,ư trong bảng chữ cái tiếng việt			
195	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ u, ư, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.		` Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	
196		Trẻ biết nhận dạng các chữ cái u,ư.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
237	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	` Chơi hòa thuận với bạn.		* HĐ lao động ` Lao động nhật lá rưng.. ` Bé làm trực nhật, cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định * Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Lắp ghép mô hình cánh đồng lúa, xây vườn hoa 20/11, xây nhà của bé.... - Góc phân vai: Gia đình, cô giáo, bán hàng.... - Góc học tập: Xem tranh ảnh về một số ngành nghề phổ biến, Xem sách tranh, làm sách về những nghề truyền thống, đồ dùng dụng cụ của các nghề ...
238	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật..)	` Quan tâm giúp đỡ bạn (Chia sẻ 5T)	Hợp tác với bạn	
239		Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			
242	5	Trẻ biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn (Dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	` Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.		

					- Xếp hàng tập thể dục * Hoạt động vệ sinh - Xếp hàng: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
260	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca/ 5T: nhạc cổ điển)		* Hoạt động học - NH: + Ngày mùa vui + Thương lắm thầy cô ơi + Inh lá ời + Bác đưa thư vui tính * Hoạt động chơi: - Nghe các bài hát ru, dân ca, bản nhạc không lời.. - Nghe các bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, em làm thợ xây, làm bác sỹ; Nghe ca dao, đồng dao: Rềnh rềnh rảng rảng, dích dích dắc dắc, Kéo cưa lừa xẻ - Nghe truyện: Hai anh em.
261	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca/ 5T: nhạc cổ điển)		
262	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.		
263	3	Trẻ có khả năng hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát: Cô giáo em.			* Hoạt động học - DH: + Cô giáo em
264	4	Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Cô giáo em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	* 3-4-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Cô giáo em. ` 4-5T: Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Cô giáo em.		

265	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát: Cô giáo em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...			
266	3	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu yêu cô chú công nhân.	3,4,5T: Vận động theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4+5T Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo theo tiết tấu.		* Hoạt động học - VĐTN: Lớn lên cháu lái máy cày - VTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân * Hoạt động chơi. - Trò chơi: + Tạo dáng + Bước nhảy vui nhộn + Sợi dây kỳ diệu. + Vòng tròn kỳ diệu
267	4	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Cháu yêu cô chú công nhân.			
268	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Cháu yêu cô chú công nhân.		` Thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	
269	3	Trẻ có khả năng sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. ` Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		* Hoạt động học: - Tạo hình: Làm bưu thiếp tặng cô giáo (EDP) - HĐC: Làm cái ví (EDP) * Hoạt động chơi: + Chơi góc tạo hình: - Làm bưu thiếp, hoa, quà, tặng cô giáo. - Làm tranh từ các nguyên vật liệu thiên nhiên. - Vẽ, tô, xé, dán, nặn, in hình, ghép, xếp, gắn để tạo thành
270	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm			
271	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.			

				dụng cụ, sản phẩm một số nghề.. Chơi ở ngoài trời: Vẽ dụng cụ một số nghề, xếp hình ngôi nhà..
278	3	Trẻ có kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	` Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4T có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)	* Hoạt động học - Tạo hình: Nặn sản phẩm của nghề nông * Hoạt động chơi: - Nặn củ sắn, củ khoai, củ lạc, bắp ngô.....
279	4	Trẻ có kỹ năng làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		
280	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		

Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề:

3 tuổi = 25 mục tiêu; 4 tuổi = 26 mục tiêu; 5 tuổi = 28 mục tiêu

Người lập

Người lập

Ban giám hiệu ký duyệt

Đào Thị Sinh

Nguyễn Thùy Trang

Nguyễn Hồng Vân